

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP**

**GIỮA HỌC KÌ II**

**NGỮ VĂN 8**

**POINSET3**

**NỘI DUNG ÔN TẬP**

**GIỮA KÌ II MÔN NGỮ VĂN 8**

**Câu 1: (3 điểm)** Ngữ đoạn và hỏi kiến thức Văn bản, tiếng Việt 3 câu hỏi:

* Nội dung, ý nghĩa liên quan đến ngữ đoạn.
* Xác định kiểu câu phân loại theo mục đích nói (nghi vấn, cầu khiến, cảm thán, trần thuật), công dụng của kiểu câu.
* Hành động, ý thức, giải pháp của học sinh.

**Câu 2: (3 điểm)** Viết một đoạn văn nghị luận xã hội (150-200 chữ).

* Vấn đề: đồng cảm và chia sẻ, ước mơ.
* Yêu cầu: Học sinh phải vận dụng ngữ liệu có trong đề bài để làm bài (dùng làm dẫn chứng, giải thích…).

**Câu 3: (4điểm)** Tập làm văn: thể loại thuyết minh.

Thể loại văn học: thơ lục bát, thơ thất ngôn tứ tuyệt

**HƯỚNG DẪN CHUNG**

**\* Phần I:** Học sinh đọc kĩ yêu cầu đề bài, vận dụng kiến thức và kĩ năng làm bài đọc hiểu vận dụng làm bài tập vào vở.

**\* Phần II:** Học sinh đọc kĩ yêu cầu đề bài, vận dụng kĩ năng làm bài nghị luận xã hội, dựa vào dàn ý hướng dẫn và viết thành đoạn văn vào vở.

- Mỗi ngày học sinh có thể làm 1-2 bài đọc hiểu, 1 bài viết đoạn văn vào vở.

- Sau khi đã làm xong hết phần I và phần II, học sinh sẽ tiếp tục làm đến phần III.

**• Phần III:**

- Xem lại kiến thức làm văn thuyết minh tuần 2 khối 8 trên trang web trường thcstungthienvuong.hcm.edu.vn

- Vận dụng kiến thức đã học kết hợp với dàn bài thầy cô đã cung cấp, tập viết thành từng đoạn vào vở: phần mở bài, phần thân bài, phần kết bài.

* Nếu có vấn đề cần giải đáp, học sinh liên hệ giáo viên giảng dạy bộ môn của lớp qua zalo hay điện thoại.
* Bên cạnh đó, học sinh có thể tìm thêm tài liệu tham khảo qua Internet và các trang mạng chính thống, có uy tín.

**PHẦN I**

**ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN**

**ĐỀ 1**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:**

*“Ta lớn lên vững bước mọi nẻo đường*

*Trong hành trang nỗi nhớ quê khắc khoải*

*Chạm cuống rốn mẹ phơi thời non dại*

*Ta ghìm lòng, thổn thức gọi…quê ơi!*

*(Quê ơi, Hảo Trần*)

**1.** Nêu nội dung của đoạn thơ trên? Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ. (1,0 điểm)

**2.** Xác định một câu cảm thán trong đoạn thơ trên và cho biết công dụng của nó. (1,0 điểm)

**3.** Em hãy trình bày 02 hành động cụ thể của bản thân để góp phần xây dựng quê hương đất nước. (1,0 điểm)

**ĐỀ 2**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:**

*Câu chuyện như cổ tích giữa đời thường được viết nên từ cậu bạn cùng lớp là Vũ Minh Quang, học sinh lớp 11KA3, trường THPT Tây Tiền Hải, Thái Bình.*

*Bố mẹ vào Nam làm công nhân, Đạt ở nhà với bà ngoại đã cao tuổi. Minh Quang đã tình nguyện giúp đỡ bạn đến trường. Ngày ấy, đôi chân của Đạt yếu nhưng vẫn có thể đi lại. Minh Quang chủ động xin bà ngoại Đạt được dìu bạn đi học. Sau đó, Đạt không thể đi được nữa, Quang chở bạn bằng xe đạp, rồi cõng vào lớp. Minh Quang kể có ngày mưa gió, cả hai cùng không mang ô hay áo mưa nên ướt hết. Quang cởi áo khoác cho bạn mặc vì thương Đạt sức khỏe yếu hơn. Có lần gặp ổ gà trên đường, cả hai cùng ngã.“Em rất lo vì sức khỏe của bạn vốn không tốt. Mỗi lần bị ngã, bạn thường rất đau, có hôm mấy ngày mới khỏi”, Minh Quang kể lại.*

*Từ khi Đạt có xe lăn, Minh Quang đỡ vất vả hơn. Có năm lớp học ở trên tầng 3, Quang vẫn không nề hà việc khó, hăng hái cõng bạn lên xuống cầu thang mỗi ngày.*

*(Theo Báo giáo dục)*

**1.** Nêu ý nghĩa của văn bản trên? (1,0 điểm)

**2.** Em hãy cho biết câu dưới đây là kiểu câu gì, tác dụng. (1,0 điểm)

*Em rất lo vì sức khỏe của bạn vốn không tốt.*

**3.** Em hãy trình bày 02 việc làm có ý nghĩa mà mình đã từng làm. (1,0 điểm)

**ĐỀ 3**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:**

*Bản anh hùng ca do Nguyễn Trãi thay lời Lê Lợi soạn thảo để công bố trước toàn dân, sau ngày đất nước hoàn toàn giải phóng (1428). Xuất phát từ niềm tự hào dân tộc sâu sắc, đã từng* “cùng Hán, Đường, Tống, Nguyên đều chủ một phương” *và từ lòng căm tù giặc “độc ác”,* “Chặt hết trúc Nam Sơn không ghi hết tội”*, tác giả Bình Ngô đại cáo đã nêu cao tinh thần* “Đem đại nghĩa để thắng hung tàn, lấy chí nhân mà thay cường bạo” *của nghĩa quân Lam Sơn trong cuộc chiến đấu lâu dài và đầy gian khổ nhưng hết sức anh dũng, kiên cường, để rồi cuối cùng giáng cho quân xâm lược những đòn chí mạng ở Ninh Kiều, Tốt Động – Chúc Động, Chi Lăng, Xương Giang…, đẩy chúng đến chỗ* “sợ chết, thực muốn cầu hòa”*. Đất nước sạch bóng quân thù*, “bốn bề phẳng lặng”, “xã tắc từ nay vững bền”, “giang sơn từ nay đổi mới”.

(Trương Hữu Quỳnh, Trích *Sổ tay kiến thức lịch sử*, NXB Giáo dục, 2003)

**1.** Đoạn trích trên nhắc đến cuộc khởi nghĩa nào, do ai làm chủ tướng? (0.5 điểm)

**2.** Chép thuộc lòng 2 câu thơ trong đoạn trích *Nước Đại Việt ta* có nội dung liên quan đến câu *“Đem đại nghĩa để thắng hung tàn, lấy chí nhân mà thay cường bạo”* và giải thích ý nghĩa hai câu thơ đó. (1.0 điểm)

**3.** Em hãy viết 1 câu cảm thán bày tỏ cảm xúc sau khi đọc đoạn trích. (0.5 điểm)

**4.** Em hãy nêu ***hai*** việc làm thể hiện niềm tự hào với trang sử vẻ vang của dân tộc. (1.0 điểm)

**ĐỀ 4**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:**

*“Trong những nét phong cách, giá trị phong phú và đa dạng, sáng tạo của Hồ Chí Minh, thì hấp dẫn và thuyết phục nhất vẫn là phong cách của vị lãnh tụ luôn ung dung, tự tại, hòa nhập với thiên nhiên trong bất cứ hoàn cảnh nào. Phong cách ấy vô cùng phong phú, mang cốt cách của một vĩ nhân luôn thấu hiểu sự đời, chủ động trong mọi hoàn cảnh, vượt khỏi giới hạn thời gian, không gian. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 giành được chính quyền, song bọn thù trong và giặc ngoài cấu kết hòng bóp chết nhà nước dân chủ nhân dân non trẻ vừa mới ra đời; cùng với tình hình khó khăn trong nước, nạn đói, chết người khủng khiếp; nền tài chính khánh kiệt; hơn 95% dân số mù chữ... đã đưa vận mệnh nước nhà ở vào tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”... Song trong bối cảnh đó, một Hồ Chí Minh luôn bình tĩnh, tự tin đã chủ động, bằng nhiều phương cách linh hoạt, phù hợp và hiệu quả dẫn dắt đất nước ta vượt qua tình huống hiểm nghèo đó”*

***(PGS.TS. Trần Quang Nhiếp)***

**1.** Cho biết nội dung của đoạn trích trên? Phong thái ung dung tự tại hòa nhập với thiên nhiên của Bác được thể hiện ở bài thơ nào trong chương trình ngữ văn 8 (1,0 điểm)

**2.** Đặt một câu cảm thán để bộc lộ cảm xúc về vị lãnh tụ Hồ Chí Minh. (1,0 điểm)

**3.** Là học sinh, em sẽ làm gì để học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. (1,0 điểm)

**ĐỀ 5**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi bên dưới:**

*“Sống trong cảnh lao tù ngột ngạt, người chiến sĩ trẻ lúc nào cũng hướng tâm hồn mình về cuộc sống bên ngoài song sắt nhà tù. Với tâm hồn khao khát tự do và trí tưởng tượng phong phú, nhà thơ lắng nghe mọi âm thanh từ xa vọng đến nơi tối tăm tù ngục. Tiếng kêu của chim tu hú trên đồng quê nghe bồi hồi, tha thiết. Tiếng chim gọi bầy xa gần vang lên, tiếng ve ngân lên từ vườn cây trái đôi bờ sông Hương suốt đêm ngày nghe da diết, tiếng sáo diều trên đồng quê gọi nhớ gọi thương…..”*

(“Những bài văn nghị luận đặc sắc“, NXB Đại học quốc gia Hà Nội)

**1.** Nội dung của đoạn văn trên là gì? (1,0 điểm)

**2.** *“Ngột làm sao chết uất thôi*

*Con chim tu hú ngoài trời cứ kêu!”*

Câu thơ trên thuộc kiểu câu gì? Dùng để bộc lộ cảm xúc gì của tác giả? (1,0 điểm)

**3.** Thế hệ trẻ ngày nay cần phải làm gì để bảo vệ nền độc lập, tự do của đất nước? (Học sinh viết từ 3-5 dòng) (1,0 điểm).

**ĐỀ 6**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi bên dưới:**

*Quê hương là cái nôi đầu tiên đón nhận tiếng khóc đầu đời, những bước đi chập chững, gắn với ký ức tuổi thơ không thể nào quên. Tình yêu quê hương luôn gắn với tình yêu gia đình, làng xóm. Chúng ta luôn trông ngóng về quê hương dù ở nơi xa xôi. Mỗi con người sau khi lớn lên, trưởng thành, vươn mình đến những vùng đất mới nhưng tấm lòng luôn hướng về nơi mình sinh ra và lớn lên. Mỗi người đều có một quê hương để nhớ, để tìm về. Vậy thì ngay từ bây giờ, khi còn ngồi trên ghế nhà trường, chúng ta hãy luôn cố gắng để sau này xây dựng quê hương.*

(Trích “Tiếng vọng quê hương”- Nguyễn Thị Thìn)

**1.** Cho biết nội dung của đoạn trích trên (1,0 điểm)

**2.** Tìm câu cầu khiến có trong đoạn trích và cho biết chức năng (1,0 điểm)

**3.** Viết từ 3-5 câu thể hiện tình yêu quê hương của mình bằng những việc làm cụ thể (1,0 điểm)

**ĐỀ 7**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi bên dưới:**

*“Pác Bó là vùng núi hiểm trở thuộc xã Trung Hà, huyện Hà Quãng, tỉnh Cao Bằng. Nơi đây, ngày 28/1/1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã trở về tổ quốc sau 30 năm ra nước ngoải tìm đường cứu nước. Hang Pác Bó là nơi làm việc của người trong thời gian này. Người đã đặt tên cho con suối trước hang là suối Lê nin, ngọn núi ở đây là núi Các Mác. Tại đây, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã triệu tập và chủ trì hội nghị trung ương lần thứ 8 từ ngày 10 – 19/5/1941.”*

(Trích “Những địa danh lịch sử-Cách Mạng Việt Nam”)

**1.** Hãy ghi lại câu cuối của bài thơ “Tức cảnh Pác Bó”và gạch dưới chữ được coi là chữ “thần”, là “nhãn tự” đã kết tinh, tỏa sáng tinh thần cho toàn bài thơ (1,0 điểm).

**2.** Xác định kiểu câu và chức năng của câu sau đây (1,0 điểm)

“Pác Bó là vùng núi hiểm trở thuộc xã Trung Hà, huyện Hà Quãng, tỉnh Cao Bằng.”

**3.** Tinh thần lạc quan, phong thái ung dung của Bác trong cuộc sống Cách Mạng đầy gian khổ ở Pác Bó đã cho em bài học gì trong cuộc sống? (1,0 điểm).

**ĐỀ 8**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi bên dưới:**

*Mùa hè năm 1958, kiến trúc sư Nguyễn Văn Ninh, cục trưởng cục thiết kế dân dụng Bộ Kiến Trúc được giao thiết kế ngôi nhà ở cho Bác. Lúc đó được giao thiết kế nhà ở cho Bác là điều mơ ước của một kiến trúc sư. Bác đã chịu nhiều gian khổ, nay hòa bình rồi, Bác cần phải sống trong một biệt thự sang trọng là điều đương nhiên, hình như Bác biết ý định đó Bác nói “Bác không phải vua quan nên không thể ở trong những ngôi nhà sang trọng như chú vẽ đây. Chú thiết kế cho Bác ngôi nhà ở phía bên kia bờ ao, giống như nhà sàn Việt Bắc trước kia Bác đã ở. Chú xem nên làm thế nào thật đơn giản, chỉ cần một phòng ngủ và một phòng làm việc nhỏ thôi, không cao lắm, không cầu kỳ”.*

(Theo trang điện tử ban quản lý lăng chủ tịch Hồ Chí Minh)

**1.** Em hãy cho biết nội dung đoạn trích trên? (1,0 điểm)

**2.** Em hãy xác định một câu cầu khiến có trong đoạn trích trên và cho biết chức năng của câu cầu khiến đó (1,0 điểm)

**3.** Em đã học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh như thế nào?, hãy viết từ 3 – 5 câu nêu những việc làm cụ thể của bản thân (1,0 điểm)

**ĐỀ 9**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:**

*Khi nhận xét về Hồ Chủ tịch, một nhà báo người Mĩ đã viết: “Sức mạnh vĩ đại của Cụ Hồ là ở chỗ Cụ vẫn sống như những người Việt Nam bình thường. Cụ đã khước từ những ngôi nhà đồ sộ, những bộ quân phục của các thống chế, những ngôi sao của các đại tướng. Trong cả một đời, tuy quan hệ với nhiều người phương Tây đầy quyền uy, nhưng Cụ đã chọn con đường khác hẳn con đường của họ. Cụ vẫn là một người Việt Nam sống trong sạch, liêm khiết…”.*

(Phỏng theo Một giờ với đồng chí Hồ Chí Minh, NXB Thanh niên, Hà Nội, 1985)

**1.** Nói về Hồ Chủ tịch, em liên tưởng đến bài thơ nào đã học trong chương trình Ngữ Văn 8. Chép lại hai câu thơ mà em thích nhất trong bài thơ vừa tìm được. (1.0 điểm)

**2.** Xác định phương thức biểu đạt được sử dụng trong đoạn trích. (0.5điểm)

**3.** Hãy xác định kiểu câu và chức năng của câu sau đây:

*“Cụ vẫn là một người Việt Nam sống trong sạch, liêm khiết…”.* (0.5 điểm)

**4.** Đoạn trích trên gợi cho em suy nghĩ gì về Cụ Hồ? (Viết một đoạn văn khoảng 3-5 câu) (1.0 điểm)

**ĐỀ 10**

**Đọc kĩ đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:**

*Có nhà tâm lý học cho rằng tuổi trẻ nào cũng phải trải qua những “cơn sốt” thần tượng như một điều tất yếu. Tâm lý thần tượng chính là khả năng lý tưởng hóa cuộc sống và đó là nguồn động lực mạnh mẽ để con người ta vươn mình lên trong cuộc sống.*

*Tuy nhiên, ít hay nhiều, tâm lý thần tượng đều có tính chất ám thị. Chính các phương tiện truyền thông xưa nay là những người dọn sẵn những mảnh đất màu mỡ cho các loại cây “thần tượng” mọc lên. Hãy xem hội chứng “cuồng” các ngôi sao Hàn hiện nay. Đó chính là hệ quả của hàng chục kênh truyền hình, hàng chục tờ báo mạng suốt ngày cứ chiếu ra rả và viết không ngừng về những “ngôi sao”, những bộ phim hay các ban nhạc xứ Hàn…*

*Hẳn có người sẽ tiếc vì nếu nguồn năng lượng “hướng thượng” đó của giới trẻ nước ta nếu hướng về các thần tượng, các lý tưởng xây dựng và phát triển đất nước thì sẽ mang lại nhiều điều tốt đẹp hơn, như người Nhật, người Singapore hay người… Hàn Quốc lâu nay đã làm.*

*Như những dòng điện năng, bản thân các xúc cảm sùng bái, “cuồng si” hay đam mê này không đáng trách, chỉ những cái đích của những nguồn năng lượng mạnh mẽ này mới là điều quan trọng cần hướng tới.*

*Và đó phải chăng là trách nhiệm của giáo dục, của truyền thông…?*

(Khóc vì thần tượng và hội chứng cuồng si, theo báo Thanhnien.vn ngày 30/3/2015)

**1.** Theo tác giả bài viết, điều gì đã thúc đẩy tâm lí thần tượng của tuổi trẻ. (1,0 điểm)

**2.** Trong đoạn trích trên, câu nào là câu nghi vấn? Câu nghi vấn trên dùng với mục đích gì? (1,0 điểm)

**3.** “*Hẳn có người sẽ tiếc vì nếu nguồn năng lượng “hướng thượng” đó của giới trẻ nước ta nếu hướng về các thần tượng, các lý tưởng xây dựng và phát triển đất nước thì sẽ mang lại nhiều điều tốt đẹp hơn, như người Nhật, người Singapore hay người... Hàn Quốc lâu nay đã làm”*. Em có đồng ý với quan điểm này không? Vì sao? (1,0 điểm)

**PHẦN II**

**NGHỊ LUẬN XÃ HỘI**

**\*ĐỀ 1:** **Hãy viết một đoạn văn nghị luận từ 150 - 200 chữ trình bày suy nghĩ của em về ước mơ trong cuộc sống.**

**GỢI Ý**

**I. Mở đoạn:**

“*Sống là phải có ước mơ*”. Con người chúng ta từ khi sinh ra cho tới lúc trưởng thành, ai cũng có một ước mơ, hoài bão của riêng mình.

**II. Phát triển đoạn:**

***1. Giải thích:***

- Ước mơ là gì? Nó chính là những dự định, khát khao mà mỗi chúng ta mong muốn đạt được trong thời gian ngắn hoặc dài.

– Ước mơ cũng chính là mong muốn được cống hiến sức lực của mình cho xã hội và khi chúng ta đạt được ước mơ cũng là lúc chúng ta được thừa nhận năng lực của mình.

***2. Nhận xét đánh giá:***

- Ước mơ là điều mà ai cũng nên có và cần có trong cuộc sống bởi nếu không có ước mơ cuộc sống của bạn sẽ mất phương hướng vô định.

- Ước mơ chính là ngọn đuốc soi sáng trong tim mỗi chúng ta nó hướng chúng ta tới những điều tốt đẹp.

- Không có ước mơ bạn sẽ không xác định được mục tiêu sống của mình là gì, bạn sẽ sống hoài sống phí, và trở thành người tụt hậu, bị bạn bè, xã hội bỏ lại phía sau.

- Con đường dẫn tới ước mơ cũng vô cùng khó khăn, không phải lúc nào cũng dễ dàng đạt được, nhưng với những người kiên trì, bền chí, thì ước mơ sẽ giúp cho bạn định hướng cho tương lai của mình một cách tốt đẹp nhất.

***3. Bàn bạc, mở rộng:***

- Trong xã hội ngày nay, bên cạnh những bạn trẻ sống có ước mơ có lý tưởng rất đáng trân trọng, thì bên cạnh đó vẫn còn nhiều bạn trẻ sống không có ước mơ.

– Các bạn không hiểu mình muốn gì và không có ý chí phấn đấu, các bạn đó cứ sống và buông bỏ đời mình theo số phận muốn tới đâu thì tới, thật đáng buồn.

**III. Kết đoạn:**

- Tóm lại, là một học sinh ngồi trên ghế nhà trường chúng ta cần phải có ước mơ mục đích sống cho riêng mình.

- Để đạt được ước mơ chúng ta cần ra sức rèn luyện học tập, tu dưỡng đạo đức để chuẩn bị những tư trang cần thiết cho con đường đi tới ước mơ của mình.

**\*ĐỀ 2:** **Hãy viết một đoạn văn nghị luận từ 150 - 200 chữ trình bày suy nghĩ của em về đồng cảm và sẻ chia trong xã hội.**

**GỢI Ý**

**I. Mở đoạn:**

Cố nhạc sĩ Trịnh Công Sơn đã từng viết:

*“Sống trong đời sống*

*Cần có một tấm lòng*

*Để làm gì em biết không?*

*Để gió cuốn đi…”*

Câu hát đã để lại cho chúng ta những chiêm nghiệm sâu sắc về cách sống đẹp trong xã hội hiện đại. Một trong những phẩm chất cơ bản ấy là sự sẻ chia đồng cảm của con người.

**II. Phát triển đoạn:**

***1. Giải thích:***

- Đồng cảm: Là biết rung cảm trước những vui buồn của người khác, đặt mình vào hoàn cảnh của người khác để hiểu và cảm thông với họ.

- Sẻ chia: Cùng người khác san sẻ vui buồn, những trạng thái tình cảm, tâm hồn với nhau; cả sự chia sẻ những khó khăn về vật chất, giúp nhau trong hoạn nạn...

- Những chương trình *"Trái tim cho em", "Thắp sáng niềm tin", Hiến máu tình nguyện*”,… những món quà trao đi cho những hoàn cảnh khó khăn, những mảnh đời bất hạnh chính là biểu hiện chân thực cảm động nhất của những tấm lòng đẹp biết đồng cảm sẻ chia trong cuộc sống hiện nay.

***2. Nhận xét đánh giá:***

- Đồng cảm, sẻ chia giúp con người thêm sức mạnh để vượt qua những thử thách, những nghịch cảnh của cuộc đời.

- Khi ta học được cách đồng cảm và chia sẻ tức biết sống vì người khác cũng là lúc mình nhận được niềm vui; ta cảm thấy cuộc đời này thật tuyệt vời.

- *Cuộc sống đầy những khó khăn vì vậy cần lắm những tấm lòng đồng cảm, sẻ chia*

+ Sẻ chia về vật chất: Giúp đỡ khi khó khăn, hoạn nạn.

+ Sẻ chia về tinh thần: Ánh mắt, nụ cười, lời an ủi, chúc mừng, đôi khi chỉ là sự im lặng cảm thông, lắng nghe.

- Phải học cách đồng cảm, sẻ chia và phân biệt đồng cảm, sẻ chia với sự thương hại, ban ơn... Ai cũng có thể đồng cảm, sẻ chia với những người quanh mình với điều kiện và khả năng có thể của mình.

***3. Bàn bạc, mở rộng:***

- Vậy mà ngày nay lối sống vị kỷ của một bộ phận giới trẻ đang ngày một nghiêm trọng, vẫn có những người chỉ ích kỷ lo cho lợi ích của riêng mình. Họ từ chối và tìm cách biện minh cho sự thờ ơ vô cảm của bản thân. Và như thế, họ tự tách mình ra khỏi cộng đồng.

**III. Kết đoạn:**

- Tóm lại, cuộc sống sẽ đẹp vô cùng khi con người biết đồng cảm, sẻ chia. Đó cũng là truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta.

- Hãy tập cho mình thói quen lắng nghe để đồng cảm, sẻ chia. Hãy dành một khoảng thời gian, để dừng chân bên đời cuộc đời, dành cho nhau một chút ấm áp ngọt ngào bởi *“Sống là cho/ Đâu chỉ nhận riêng mình”.*

**PHẦN III**

**VĂN THUYẾT MINH**

**THUYẾT MINH VỀ MỘT THỂ LOẠI VĂN HỌC**

**\*ĐỀ 1:** **Thuyết minh về một thể loại em yêu thích: thể thơ lục bát.**

**GỢI Ý**

**I. Mở bài:**

Lục bát là một trong hai thể loại thơ chính của Việt Nam (lục bát và song thất lục bát). Thơ lục bát ở Việt Nam được truyền bá và phát triển hàng trăm năm nay. Thơ lục bát đã thấm đẫm tâm hồn người Việt chúng ta vì đó là thể thơ trong ca dao, đồng dao và các bài ru con.

**II. Thân bài:**

Lục bát là một thể thơ của dân tộc ta nhưng thời điểm chính xác thơ lục bát ra đời từ bao giờ và bắt nguồn từ đâu vẫn chưa có lời giải đáp. Tuy nhiên các nghiên cứu tới thời điểm hiện tại thường nghiêng theo hướng lục bát bắt nguồn từ văn học dân gian.

Thơ lục bát ngay từ tên gọi đã cho ta biết số tiếng trong mỗi câu. Thơ gồm các cặp, mỗi cặp lục bát sẽ bao gồm hai câu, một câu sáu chữ (tiếng) và một câu tám chữ (tiếng).

Về cách gieo vần, thơ lục bát vừa gieo vần chân cũng vừa gieo vần lưng. Tiếng cuối của lục sẽ vẫn với đến thứ sáu của bát và tiếng cuối của câu bát sẽ vần với tiếng cuối của câu lục bên dưới. Một bài thơ lục bát thường sẽ có số câu chẵn.

Thơ lục bát có tuân thủ theo luật bằng trắc, tức có sự quy định về thanh. Giữa các tiếng 2, 4, 6 của câu lục sẽ lần lượt mang thanh (bằng – trắc- bằng), còn đối với các tiếng thứ 2, 4, 6, 8 của câu bát thường sẽ là (bằng - trắc - bằng -bằng):

*“Đầu lòng (B) hai ả (T) tố nga (B)*

*Thúy Kiều (B) là chị (T) em là (B) Thúy Vân (B)”*

(Truyện Kiều – Nguyễn Du)

Thơ lục bát có cách ngắt nhịp hết sức linh hoạt, nhưng thường sẽ ngắt nhịp chẵn, có nhiều bài thơ ngắt nhịp 2/2/2. Khi diễn tả tình cảm đau thương, buồn bã, lục bát sẽ được ngắt theo nhịp 4/4. Đôi lúc để nhấn mạnh, người ta cũng có thể đưa lục bát theo cách ngắt nhịp 3/3 đối với câu sáu chữ và 3/5 đối với câu tám chữ. Có thể thấy, đây là một thể thơ tương đối tự do và linh hoạt trong cách ngắt nhịp.

Bên cạnh những thể thơ lục bát truyền thống còn có những thể thơ lục bát biến thể, tức có sự biến đổi nhất định về âm tiết hay về cách hiệp vần.

Thơ lục bát là một thể thơ giản dị và dễ tiếp nhận đối với mỗi người, đây cũng là một thể thơ diễn đạt được hầu hết những cung bậc cảm xúc của con người. Những tác phẩm lớn của dân tộc đều được làm bằng thể thơ này như Truyện Kiều hay truyện Lục Vân Tiên. Một số tác giả văn học hiện đại cũng rất ưa chuộng thể thơ này như Tố Hữu, Nguyễn Bính,...

Những bài thơ được làm theo thể thơ lục bát rất gần gũi và gắn bó với nhân dân, dễ dàng tiếp cận, rất dễ để thuộc, để nhớ đối với những tầng lớp nhân dân có trình độ học vấn chưa cao. Chính vì vậy, đây là một thể thơ phổ biến trong đời sống nhân dân lao động.

**III. Kết bài:**

Dù có sự ra đời cũng như du nhập của rất nhiều những thể loại văn học khác, nhưng thơ lục bát sẽ vẫn sẽ giữ được vị trí quan trọng của nó trong lòng mỗi người. Mỗi chúng ta cần trân quý, gìn giữ, phát huy thể thơ này bởi đó là một thể thơ mang bản sắc và dấu ấn của dân tộc Việt Nam.

**\*ĐỀ 2:** **Thuyết minh về một thể loại em yêu thích: thể thơ thất ngôn tứ tuyệt.**

**GỢI Ý**

**I. Mở bài:**

Trong các bài thơ đã học, có rất nhiều tác phẩm thuộc thể thơ thất ngôn tứ tuyệt. Thể thơ này rất phổ biến trong thơ ca Việt Nam và nó mang tính thẩm mĩ rất cao.

**II. Thân bài:**

- Thất ngôn tứ tuyệt là thể thơ được ra đời vào thế kỉ 7 vào thời Đường, ở Trung Quốc.

- Bài thơ chỉ có 4 câu, mỗi câu có bảy chữ mà diễn tả đầy đủ ý nghĩa của tác giả muốn trình bày nên người ta mới gọi 4 câu thơ đó là tứ tuyệt. Số dòng, số chữ trong câu trong bài bắt buộc không được thêm bớt.

- Luật bằng trắc: Thơ tứ tuyệt có 2 thể là luật trắc vần bằng và luật bằng vần bằng:

Bằng (huyền, không), trắc (sắc, nặng, hỏi, ngã). Có bài gieo vần bằng hoặc gieo vần trắc nhưng vần bằng là phổ biến.

- Cách đối: Đối hai câu đầu hoặc hai câu cuối, có bài vừa đối hai câu đầu, vừa đối hai câu cuối hoặc không có đối.

-  Thất ngôn tứ tuyệt theo Đường luật: Có quy luật nghiêm khắc về luật, niêm và vần (theo bằng trắc) và có bố cục rõ ràng.

* Tiếng thứ hai của câu thứ nhất là tiếng quan trọng, nó quy định luật cho toàn bài. Nếu tiếng thứ 2 mang thanh B thì luật của toàn bài là luật B.
* Niêm: Được tính theo hàng dọc, các câu phải niêm với nhau (giống nhau)
* Cách hiệp vần: Thường các câu 1, 2, 4 hoặc chỉ các câu 2, 4 hiệp vần với nhau ở chữ cuối.
* Bố cục: Bốn câu trong bài theo thứ tự là các câu: khai, thừa, chuyển, hợp. Hai phần: 2 câu đầu tả cảnh, hai câu cuối tả tình.

- Về đặc điểm của thơ thì thơ thất ngôn tứ tuyệt sẽ có nhịp điệu du dương như một bản giao hưởng khiến cho bài thơ sẽ rất dễ đọc nghe sẽ rất êm tai. Cách ngắt nhịp phổ biến: 4/3.

- Các thi nhân xưa thường thích sử dụng thể thơ thất ngôn tứ tuyệt bởi nó ngắn gọn, xúc tích nhưng mang hàm ý rất cao. Sử dụng thể thơ này thể hiện trình độ và tài hoa của các thi nhân.

- Thất ngôn tứ tuyệt là thể thơ Đường có sự kết hợp hài hoà cân đối cổ điển nhạc điệu trầm bổng, đăng đối nhịp nhàng, có nội dung rất đa dạng và phong phú. Thể thơ có thi pháp chặt chẽ, nghiêm cách, vô cùng đa dạng nhưng không hề đơn giản,

số câu số chữ bắt buộc không được thêm bớt.  
 **III. Kết bài:**

  Tóm lại, thất ngôn tứ tuyệt là thể thơ phổ biến trong thi ca xưa. Thể thơ góp phần quan trọng vào những thành tựu rực rỡ về thơ ca của nền văn học.

**- CHÚC CÁC EM ÔN TẬP THẬT TỐT-**